TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2024/QĐCNTTLH	*Bố Trạch, ngày 06 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị Thu H và anh Nguyễn Xuân H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con đề ngày 09 tháng 10 năm 2024 của chị Phan Thị Thu H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Phan Thị Thu H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thu H và anh Nguyễn Xuân H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có ba con chung tên Nguyễn Nữ Kiều L, sinh ngày 18/10/2016, Nguyễn Nữ Kỳ D, sinh ngày 02/8/2018 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/11/2021. Khi ly hôn chị H và anh H1 thống nhất thoả thuận giao ba con

chung cho anh Nguyễn Xuân H1 được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND TT H, huyện B;
(GCNKH số: 42/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng